

Số: 324 /CTCP

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2022

V/v: Công bố tài liệu họp đại
hội đồng cổ đông thường niên
năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần 22

Trụ sở chính: Số 763 Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Sài Đồng – Quận Long
Biên – Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02438.276.255 Fax: 02438.276.928

Mã chứng khoán: C22 Sàn giao dịch: Upcom

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Việt Tuấn – Tổng Giám Đốc

Điện thoại: 02438.276.255

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Tài liệu họp đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2022.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày
09/05/2022 tại đường dẫn <http://congy22.net.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCKT, T3b.



BÙI VIỆT TUẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN 22
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2022

GIẤY MỜI
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2022-2027 CÔNG TY CP 22

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần 22.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 22 trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027, cụ thể như sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần 22

Mã chứng khoán: C22 Sàn giao dịch: UPCOM

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

1. Thời gian Đại hội: 8h ngày 30 tháng 5 năm 2022 (thứ hai).

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần 22 - số 763, Đường Nguyễn Văn Linh - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - Thành phố Hà Nội.

3. Nội dung Đại hội: Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 dự kiến xem xét thông qua các nội dung sau:

Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; định hướng sản xuất kinh doanh 2022-2027.

Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022; định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2022-2027.

Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Tờ trình phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2021 và kế hoạch quỹ lương năm 2022.

Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022.

Báo cáo kết quả hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2017-2022, Kế hoạch hoạt động 2022-2027;

Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

4. Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 04/5/2022 hoặc những người được ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ theo mẫu quy định và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy xác nhận tham dự hoặc giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần 22 (Theo mẫu quy định và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty).

- CMND, Thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu.

- Đơn ứng cử/đề cử bầu Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 của cổ đông/nhóm cổ đông (nếu có).

- Bản chính kê khai sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về cổ đông ứng cử/đề cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 (nếu có). Kèm theo các hồ sơ ứng cử, đề cử của cổ đông.

- Cổ đông là tổ chức đề nghị mang theo giấy giới thiệu để Ban tổ chức đối chiếu danh sách cổ đông.

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng: Xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội; hồ sơ ứng cử/đề cử (nếu có) trước 16h30' ngày 21 tháng 5 năm 2022.

6. Đề cử, ứng cử bầu HĐQT/BKS công ty cổ phần 22 nhiệm kỳ 2022-2027

Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% đến dưới 20% cổ phần được quyền ứng cử hoặc đề cử một ứng cử viên vào danh sách để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% số cổ phần được quyền đề cử hai ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% số cổ phần được quyền đề cử ba ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% số cổ phần được quyền đề cử bốn ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Để thuận tiện cho việc chuẩn bị, xác minh của Công ty (Ban tổ chức), hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện, đề nghị gửi đến Công ty chậm nhất là 16h30' ngày 21 tháng 5 năm 2022.

7. Các tài liệu gửi kèm theo:

- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027.

- Mẫu Giấy xác nhận việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần 22; Mẫu giấy ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty cổ phần 22; mẫu đơn đề cử, ứng cử tham gia thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

Các tài liệu khác của Đại hội: Kính đề nghị Quý Cổ đông tải về từ Website của Công ty tại địa chỉ: www.congty22.net.vn. Trường hợp không tải được, đề nghị Quý cổ đông liên hệ để nhận tài liệu trực tiếp từ Công ty.

Mọi thông tin liên quan đến Đại hội kính đề nghị Quý cổ đông liên hệ Văn phòng Công ty theo số điện thoại: 0243 8755946. FAX: 0243 8276928./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Cao Phong

Ghi chú:

- Quý cổ đông tự chi trả chi phí đi lại và ăn ở.
- (Riêng mẫu Đơn ứng cử/đề cử, mẫu Sơ yếu lý lịch Quý cổ đông có thể đánh máy lại nhưng phải đảm bảo đầy đủ nội dung theo như mẫu đã phát hành của Công ty).



CÔNG TY CỔ PHẦN 22
Địa chỉ: 763 Nguyễn Văn Linh
Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội
Website: congtv22.net.vn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày tháng năm 2022

GIẤY XÁC NHẬN

**Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027
của Công ty Cổ phần 22**

Họ tên cổ đông:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN số.....

cấp ngày...../...../.....tại.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần.

Số cổ phần được uỷ quyền (nếu có):.....cổ phần.

Tổng số cổ phần tham dự Đại hội:.....cổ phần.

Căn cứ Thông báo (giấy mời) họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty Cổ phần 22 được tổ chức vào ngày....., tôi xác nhận việc tham dự Đại hội.

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN 22
Địa chỉ: 763 Nguyễn Văn Linh
Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội
Website: congtv22.net.vn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày tháng năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN

**Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027
của Công ty Cổ phần 22**

1. Người uỷ quyền:

Tên cá nhân/Tổ chức:.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ Giấy CNĐKKD:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ thường trú/Trụ sở:
Điện thoại:.....
Sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần 22 tại thời điểm
là..... cổ phần.

2. Người được uỷ quyền:

Tên cá nhân:.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ thường trú:
Điện thoại:.....

3. Nội dung uỷ quyền:

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty Cổ phần 22 tổ chức vào ngày
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với..... cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. Thời hạn uỷ quyền:

Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty Cổ phần 22 kết thúc.

5. Trách nhiệm của người được uỷ quyền:

Không uỷ quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy uỷ quyền này.

Giấy uỷ quyền phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

14. Chức vụ công tác hiện nay:

15. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

16. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):

17. Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty (nếu có):

18. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có):

19. Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu tại Công ty cổ phần 22:

20. Những người liên quan và số lượng cổ phần nắm giữ:

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., Ngàytháng.....năm 2022

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

ỨNG CỬ VIÊN

(chính quyền địa phương hoặc cơ quan
nơi cá nhân làm việc)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BKS CÔNG TY CỔ PHẦN 22 NHIỆM KỲ 2022 – 2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty CP 22

Tôi là:.....
Quốc tịch:.....
Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:..... Tại:.....
Trình độ học vấn:.....
Trình độ chuyên môn:.....
Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng cho đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ngày là:..... cổ phần, tương ứng với.....% vốn điều lệ của Công ty cổ phần 22.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên BKS Công ty cổ phần 22.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử vào vị trí thành viên BKS theo quy định của Điều lệ Công ty.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Trân trọng!

.....Ngày..... tháng năm 2022

ỨNG CỬ VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu).
2. Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/hộ chiếu
3. Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn/trình độ chuyên môn của ứng viên.
4. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong 6 tháng kể từ ngày chốt danh sách cổ đông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN 22 NHIỆM KỲ 2022 – 2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty CP 22

Tôi là:.....
Quốc tịch:.....
Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Số CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Tại:.....
Trình độ học vấn:.....
Trình độ chuyên môn:.....
Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng cho đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ngày là:..... cổ phần, tương ứng với.....% vốn điều lệ của Công ty cổ phần 22.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT Công ty cổ phần 22.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện/tiêu chuẩn ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Trân trọng!

ỨNG CỬ VIÊN
(Ký và ghi rõ học tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu).
2. Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/hộ chiếu
3. Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn/trình độ chuyên môn của ứng viên.
4. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong 6 tháng kể từ ngày chốt danh sách cổ đông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN 22 NHIỆM KỲ 2022 – 2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty CP 22

Tôi/chúng tôi là nhóm cổ đông Công ty cổ phần 22 gồm:

TT	Họ và tên cổ đông	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Số CP sở hữu trong thời hạn 6 tháng liên tục	Chữ ký
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chúng tôi trân trọng đề cử:

1. Ông/Bà:.....

Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Tại:

Trình độ học vấn:.....

Trình độ chuyên môn:.....

2. Tôi/chúng tôi cam đoan Ông/Bà..... có đủ điều kiện/tiêu chuẩn để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

Trân trọng!

.....Ngày..... tháng năm 2022
NGƯỜI/ĐẠI DIỆN NHÓM ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai (theo mẫu).
2. Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/hộ chiếu
4. Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn/trình độ chuyên môn của người được đề cử.
5. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong 6 tháng kể từ ngày chốt danh sách cổ đông.

THÔNG BÁO
V/v Đề cử, ứng cử bầu Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát
Công ty cổ phần 22 nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần 22.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần 22;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần 22 thông báo tới toàn thể quý cổ đông về việc ứng cử/đề cử ứng cử viên để bầu HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

- Thành viên HĐQT của Công ty không được là thành viên HĐQT của một “Tổ chức kinh doanh khác” nếu sản phẩm hoặc dịch vụ của “Tổ chức kinh doanh khác” này giống hoặc thay thế được cho sản phẩm dịch vụ mà công ty đang kinh doanh, cung cấp. Thành viên của HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ quản lý, điều hành của Công ty.

- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành luật pháp; tự nguyện công bố trung thực và thường xuyên bổ sung lý lịch kinh doanh củ mình cho Đại hội đồng cổ đông quản lý. Lý lịch kinh doanh bao gồm lý lịch cá nhân, cơ sở và ngành nghề kinh doanh do cá nhân mình hoặc “người liên quan” có quyền sở hữu hoặc tham gia quản lý. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Có năng lực kinh doanh, tổ chức quản lý doanh nghiệp; có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực mà Công ty kinh doanh hoặc các lĩnh vực có liên quan.

- Là cá nhân được một hoặc được một nhóm cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền đề cử. Phiếu đề cử được lập theo mẫu được Công ty ban hành, trường hợp nhóm cổ đông đề cử thì nhóm cổ đông này phải lập một phiếu đề cử có đầy đủ chữ

ký của các cổ đông trong nhóm. Cá nhân được đề cử/ứng cử phải đảm bảo hội đủ tất cả các điều kiện nêu trên.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- Ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

3. Đề cử/ứng cử thành viên HĐQT/BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027

Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% đến dưới 20% cổ phần được quyền ứng cử hoặc đề cử một ứng cử viên vào danh sách để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% số cổ phần được quyền đề cử hai ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% số cổ phần được quyền đề cử ba ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Mỗi một cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% số cổ phần được quyền đề cử bốn ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 04/5/2022.

3. Hướng dẫn gửi hồ sơ đề cử/ứng cử của cổ đông

Hồ sơ đề cử/ứng cử bầu HĐQT/BKS Công ty cổ phần 22 nhiệm kỳ 2022-2027 gồm có:

3.1 Đơn đề cử/ứng cử vào thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027 của cổ đông/nhóm cổ đông.

3.2 Bản chính kê khai sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về cổ đông ứng cử/đề cử vào thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

3.3 Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)

3.4 Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/TCCCD

3.5 Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn/trình độ chuyên môn của người được đề cử/ứng cử.

Các mẫu hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027: Kính đề nghị Quý Cổ đông tải về từ Website của Công ty tại địa chỉ: www.congty22.net.vn.

Để thuận tiện cho việc chuẩn bị, xác minh của Công ty (Ban tổ chức), hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện, đề nghị gửi đến Công ty chậm nhất là 16h30' ngày 21 tháng 5 năm 2022.

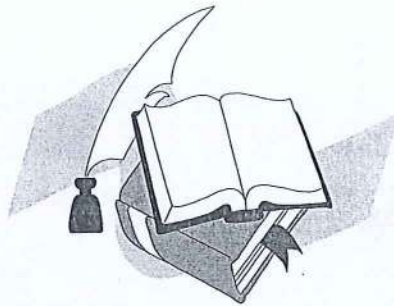
Mọi thông tin liên quan đến Đại hội kính đề nghị Quý cổ đông liên hệ Văn phòng Công ty theo số điện thoại: 0243 8755946. FAX: 0243 8276928./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Cao Phong

TỔNG CỤC HẬU CẦN
CÔNG TY CỔ PHẦN 22



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2022-2027

Hà Nội, tháng 4 năm 2022

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2022-2027 CÔNG TY CỔ PHẦN 22
Hà Nội, ngày tháng năm 2022

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
7h30-8h00	Đón khách và cổ đông đăng ký dự đại hội	Ban tổ chức
8h00-8h30	Tuyên bố lý do giới thiệu Đại biểu	Ban tổ chức
	Thông qua chương trình Đại hội	Ban tổ chức
	Thông qua quy chế Đại hội	Ban tổ chức
	Giới thiệu Chủ tọa, thư ký	Ban tổ chức
	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông	Ban thẩm tra
8h30-11h00	Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022. Định hướng sản xuất kinh doanh 2022-2027	Ban điều hành
	Báo cáo của HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	HĐQT
	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán. Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2021 và kế hoạch quỹ lương năm 2022 Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022 Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021 và kế hoạch năm 2022 Tờ trình thông qua phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022	KTT
	Báo cáo của BKS nhiệm kỳ 2022-2027	Trưởng BKS
	Đại hội thảo luận	các cổ đông
	Đại biểu cấp trên phát biểu	TT TCHC
	Đáp từ	Chủ tịch HĐQT
	- Đại hội tiếp tục thảo luận và kết luận. - Tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung (Mời BKP lên điều hành bỏ phiếu các nội dung)	Chủ tọa
	Thông qua quy chế bầu cử HĐQT/BKS nhiệm kỳ mới	Chủ tọa
	- Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027. - Biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027.	Chủ tọa
	Thông qua thể thức biểu quyết. Giới thiệu trích ngang của các thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027. Biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027.	Chủ tọa
	Hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử	Ban kiểm phiếu
	Nghỉ giải lao	
	- Báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội. - Kết quả bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027.	Ban kiểm phiếu
HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027 mới ra mắt ĐH		
Thông qua Biên bản Đại hội	Thư ký	
12h00-12h05	Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2022

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2022-2027**

**PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn, đại dịch Covid-19 bùng phát, diễn biến phức tạp và khó lường, thời gian thực hiện giãn cách xã hội kéo dài. Thị trường vật tư nguyên liệu hàng hoá biến động tăng ở mức rất cao và khó dự báo. Sản lượng đặt hàng phục vụ quốc phòng ít, Bộ Quốc phòng liên tục thay đổi phương thức đảm bảo hậu cần, tăng cường phân cấp. Công tác khai thác tìm kiếm việc làm tại các đơn vị gặp rất nhiều khó khăn; Giá thông báo mua sắm các mặt hàng quân nhu theo kế hoạch phân cấp năm 2021 vẫn giữ nguyên như giá trúng thầu thỏa thuận khung năm 2020, trong khi giá vật tư nguyên liệu đầu vào cho sản xuất tăng rất cao, so với cùng kỳ năm trước tăng từ 25 % đến 30%. Việc làm và thu nhập của người lao động gặp nhiều khó khăn, một số bộ phận thiếu việc làm. Những yếu tố trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Song Công ty luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo sát sao của Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần, Thủ trưởng Cục chuyên ngành và cơ quan chức năng Tổng cục. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đoàn kết, thống nhất trên dưới một lòng, phát huy trí tuệ tập thể, chủ động sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn, cùng với sự cố gắng phấn đấu nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động, Công ty đã phấn đấu hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra, kết quả cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu tổng hợp

- Doanh thu đạt: 341,964 tỷ đồng/ KH 346 tỷ đồng = 99 % KH năm
So với cùng kỳ năm 2020 giảm 20 % (341,9 tỷ đồng/ 432,9 tỷ đồng)
- Lợi nhuận thực hiện: 10,129 tỷ đồng/9,386 tỷ đồng = 108 % KH năm
So với cùng kỳ năm trước giảm 12,7% (10,129 tỷ/11,618 tỷ)
- Thu nộp ngân sách: 24,843 tỷ đồng /23,1 tỷ đồng = 108 % KH năm

So với cùng kỳ năm 2020 giảm 9,4 % (24,843 tỷ đ /27,392 tỷ đ)

- Ngày công, thu nhập của người lao động:
 - + Ngày công BQ: 24 công/người/tháng/ KH 24 công = 100% KH
 - + Thu nhập BQ: 11.624.730 đ/ người/tháng/ KH 8.900.000đ = 130,6 % KH

So với cùng kỳ năm 2020 giảm 8,3% (11.624.730 đ /12.584.763đ)
- Dự kiến trả lãi cổ tức: 3,550 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức: 10 %

2. Đánh giá thực hiện các mặt công tác

a) Đánh giá thực hiện nhiệm vụ sản xuất hàng quốc phòng: Công ty luôn quán triệt và xác định sản xuất hàng quốc phòng là nhiệm vụ chính trị quan trọng, ưu tiên hàng đầu do vậy khi nhận được kế hoạch sản xuất, Công ty đã tập trung mọi nguồn lực, khắc phục mọi khó khăn, khẩn trương triển khai sản xuất, nhập kho Cục đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ yêu cầu, sản phẩm A1 đạt 100%, không có sản phẩm A2. Riêng kế hoạch sản xuất gấp gần 400 tấn lương khô phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 tại khu vực phía Nam, Công ty đã huy động mọi nguồn lực, tổ chức sản xuất tăng ca giãn giờ, làm 03 ca liên tục, tăng cường 100% cán bộ, nhân viên khối quản lý hết giờ làm việc xuống trực tiếp sản xuất do vậy đã hoàn thành kế hoạch giao hàng theo đúng thời gian yêu cầu, mặc dù thời gian rất gấp. Những kết quả đạt được trên, là sự cố gắng nỗ lực lớn của tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động trong Công ty.

b) Đánh giá thực hiện nhiệm vụ sản xuất hàng kinh tế:

- Sản phẩm bánh quy và lương khô các loại: Đã có bước đột phá đáng kể, từng bước khẳng định uy tín, thương hiệu. Năm 2021, lương khô cao cấp của Công ty đã được Viện Khoa học phát triển nhân lực văn hóa và Trung tâm Bảo vệ người tiêu dùng chứng nhận đạt top 10 hàng Việt uy tín chất lượng tốt vì quyền lợi người tiêu dùng năm 2021. Sản lượng tiêu thụ có chiều hướng tăng, sản phẩm tồn kho gần như không có, tuy nhiên chưa có tính bền vững. Dòng sản phẩm này vẫn tiếp tục đứng trước thách thức với sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường với các doanh nghiệp tư nhân.

- Sản xuất sản phẩm cơ kim khí, nồi hơi cơ khí, xử lý nước: Từng bước khẳng định uy tín, chất lượng sản phẩm, đặc biệt là hệ thống bếp dầu K20. Đã triển khai lắp 05 hệ thống bếp dầu K18 cho TCHC/Bộ Quốc phòng Lào đảm bảo chất lượng, an toàn về mọi mặt và được tặng huy chương Hữu nghị Việt - Lào.

Năm 2021, Công ty đã ký kết được nhiều hợp đồng sản xuất các mặt hàng cơ kim khí trang bị dụng cụ nhà ăn nhà bếp; Hệ thống bếp dầu; hệ thống tắm nóng; hàng Cục cứu hộ cứu nạn; Cục Quân Huấn; Cục DQTV; Cục Quân khí... với tổng giá trị gần 200 tỷ đồng.

c) Đánh giá thực hiện các mặt công tác khác:

Sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Công ty phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp và các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể trong năm 2021 Công ty đã sửa đổi bổ sung điều lệ hoạt động của Công ty & 21 nội quy quy chế hoạt động các loại, trong đó có 12 quy chế của Đảng ủy Công ty. Xây dựng mới 02 quy chế của Đảng ủy Công ty bao gồm (Quy chế làm việc của Đảng ủy Công ty & Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Công ty nhiệm kỳ 2020-2025). Từng bước triển khai đề án tái cơ cấu Doanh nghiệp theo quy định và hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hậu cần.

Tổ chức điều độ sản xuất hợp lý, khoa học, đảm bảo sản xuất nhịp nhàng đồng bộ. Luôn có các biện pháp, giải pháp cụ thể, kịp thời để tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình sản xuất, đảm bảo sản xuất thông suốt, đáp ứng yêu cầu chất lượng, tiến độ của khách hàng thường xuyên cũng như đột xuất. Chủ động tạo nguồn vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất, đặc biệt là phục vụ sản xuất quốc phòng.

Tích cực phát động phong trào thi đua “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất” nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc thiết bị kịp thời và duy trì thường xuyên, định kỳ để đảm bảo thiết bị hoạt động an toàn, liên tục. Tích cực nghiên cứu chế thử sản phẩm mới, cải tiến các sản phẩm hiện có để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm.

Thường xuyên rà soát lại chất lượng lao động, định mức lao động nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng xuất lao động, hạ giá thành sản phẩm để đáp ứng kịp nhu cầu thị trường trong thời kỳ mới, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Thực hiện nghiêm hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 trong toàn Công ty; Chú trọng công tác quản lý vật tư, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất. 100% vật tư nguyên liệu được kiểm tra đạt chất lượng mới được nhập kho. Công tác quản lý, bảo quản kho tàng thực hiện nề nếp, đúng nguyên tắc. Thực hiện nghiêm chế độ kiểm kê định kỳ, đột xuất đúng nguyên tắc, đảm bảo chính xác, kịp thời.

Thực hiện nghiêm công tác VSATTP, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp, đặc biệt là công tác phòng chống dịch Covid-19. Đã triển khai tiêm vaccine phòng chống dịch covid-19 mũi 3 cho 100% quân số trong toàn Công ty.

Thường xuyên tiến hành công tác tuyên truyền, quán triệt kịp thời đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, nhiệm vụ chính trị của đơn vị, phát huy được dân chủ xây dựng và thực hiện đúng hệ thống quy chế hoạt động của Công ty. Nắm bắt kịp thời mọi diễn biến tư tưởng và giải quyết thấu đáo tâm tư nguyện vọng chính đáng của người lao động, nhằm ổn định tình hình chính trị tư tưởng trong toàn Công ty.

Xây dựng tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương trên địa bàn đóng quân.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022

I. Định hướng mục tiêu chủ yếu:

Ổn định sản xuất, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển. Phân đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế đề ra, chất lượng sản phẩm ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu thị hiếu khách hàng.

Mở rộng hợp tác liên doanh, nâng cao năng lực sản xuất, tăng tính cạnh tranh, từng bước đưa tỷ trọng hàng kinh tế, hàng xuất khẩu chiếm tỷ lệ cao trong tổng doanh thu. Tăng cường xây dựng thương hiệu và truyền thông thương hiệu đi kèm với các chính sách quảng bá sản phẩm, thông qua các hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế.

Đầu tư nâng cấp bổ sung máy móc, thiết bị, công nghệ, nhà xưởng phục vụ sản xuất, phù hợp với tình hình thực tế doanh nghiệp để bù đắp lượng lao động thiếu hụt. Tích cực nghiên cứu sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm hiện có để đáp ứng tốt nhu cầu cầu thị trường trong từng giai đoạn cụ thể.

Quy hoạch tổng thể hệ thống đất đai nhà xưởng theo hướng hợp lý hóa các khâu sản xuất. Sắp xếp lại tổ chức biên chế các phòng chức năng, Trung tâm theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Bổ sung quy chế hoạt động Công ty phù hợp với tình hình thực tế và theo quy định của Nhà nước và pháp luật hiện hành. Cơ cấu lại nguồn vốn kinh doanh của Công ty. Giữ mức cổ tức hợp lý, tăng tỷ lệ trích các quỹ để tái đầu tư mở rộng sản xuất.

Xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt công tác Đảng công tác Chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ Tổng cục giao và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao năm 2022.

II. Các chỉ tiêu chính

2. Các chỉ tiêu chính

+ Doanh thu: 338,6 tỷ đồng

Trong đó: QP: 122,863 tỷ đồng; KT: 215,737 tỷ đồng

+ Lợi nhuận: 10,168 tỷ đồng

+ Nộp ngân sách: 23,570 tỷ đồng

+ Phân đấu TNBQ: 11.900.000 đồng/ người/ tháng trở lên

+ Cổ tức dự kiến: 10%

III. Một số biện pháp thực hiện:

1. Tiếp tục bổ sung sửa đổi hệ thống quy chế đảm bảo ngày càng phù hợp với điều kiện thực tiễn của doanh nghiệp và các quy định của Luật Doanh nghiệp. Tiếp tục rà soát chất lượng lao động, có chính sách đãi ngộ cụ thể để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, đặc biệt là nhóm ngành về hóa thực phẩm, hóa phân tích và cơ khí áp lực.

2. Đầu tư một số máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất hàng cơ kim khí, hàng lương thực thực phẩm như: Hệ thống máy ép lương khô, máy dập Ching Fong 160 tấn, máy tiện CNC, máy cắt pha băng khổ 2000 dày 8-10, tổng kinh phí dự kiến trên 05 tỷ đồng.

3. Xây dựng kế hoạch sản xuất sát với yêu cầu và tình hình thực tế. Tổ chức sản xuất khoa học, hợp lý, đảm bảo sản xuất nhịp nhàng thông suốt. Thường xuyên có các biện pháp, giải pháp cụ thể, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình sản xuất, đáp ứng tốt yêu cầu chất lượng, tiến độ của khách hàng. Có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác tổ chức, điều hành sản xuất. Chủ động đảm bảo đầy đủ các yếu tố lao động, thiết bị, vật tư, khuôn mẫu kịp thời, đồng bộ cho sản xuất.

4. Chủ động nắm chắc diễn biến của thị trường, thị hiếu của người tiêu dùng để có những biện pháp, giải pháp kịp thời, nhạy bén trong sản xuất kinh doanh, nhằm phục vụ tốt nhu cầu thị trường, nâng cao hiệu quả kinh tế. Quản lý chặt chẽ kho tàng, đảm bảo nề nếp, đúng nguyên tắc. Thực hiện nghiêm chế độ kiểm kê định kỳ, đột xuất, phân cấp chất lượng vật tư tồn kho, có biện pháp xử lý kịp thời, đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động SXKD của Công ty.

5. Thực hiện nghiêm quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015; quy trình vận hành máy móc thiết bị và quản lý công nghệ. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng vật tư nguyên liệu đầu vào, sản phẩm đầu ra. Tích cực phát động phong trào thi đua "Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất". Xây dựng kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa máy móc thiết bị kịp thời, thường xuyên, định kỳ nhằm đảm bảo thiết bị hoạt động an toàn, liên tục và hiệu quả.

6. Thực hiện nghiêm quyết định số 202/QĐ-HC ngày 09/3/2021 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần về việc quy định tạo nguồn hàng quốc phòng. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước, Quân đội, người lao động và các cổ đông. Thực hiện nghiêm quy chế quản lý tài chính theo quy định, tích cực đôn đốc thu hồi công nợ, không để nợ đọng, nợ xấu, hạn chế tối đa việc khách hàng chiếm dụng vốn Công ty. Quán triệt tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác và sản xuất, nhằm giảm chi phí, hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh.

7. Quản lý, sử dụng đất quốc phòng đảm bảo hiệu quả, không để tranh chấp, lấn chiếm. Khai thác triệt để đất đai đang còn nhàn dỗi chưa sử dụng, quy hoạch xây dựng một số nhà xưởng phục vụ sản xuất.

8. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19, xây dựng các phương án xử lý khi có các trường hợp mắc Covid-19, nhằm đảm bảo tốt quân số lao động.

9. Phát huy kết quả xây dựng doanh nghiệp kỷ cương đoàn kết phát triển an toàn tình nghĩa. Trú trọng công tác giáo dục tuyên truyền, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, từng bước nâng cao đời sống cho người lao động. Xây dựng phát triển công ty với phương châm “Hài hòa lợi ích”.

PHẦN THỨ BA

ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022 - 2027

I. Đặc điểm tình hình:

Tình hình kinh tế chính trị trong nước và thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Thị trường vật tư, nguyên liệu hàng hoá biến động khó lường và luôn ở xu hướng tăng ở mức cao và khó dự đoán. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn bất lợi, sản lượng đặt hàng hàng quốc phòng ngày một giảm, BQP liên tục thay đổi phương thức đảm bảo hậu cần. Nguồn nhân lực chất lượng cao thiếu nhiều so với nhu cầu sử dụng, công tác tuyển dụng gặp khó khăn. Việc tham gia đấu thầu các gói thầu của Cục chuyên ngành gặp nhiều khó khăn, phải cạnh tranh với các doanh nghiệp tư nhân bên ngoài, tiến độ giao hàng đòi hỏi ngày một gấp, trong khi năng lực sản xuất của Công ty chỉ ở mức khiêm tốn. Các mặt hàng bán quy và lương khô vẫn chịu sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Chế độ chính sách của Nhà nước có nhiều thay đổi, trong đó có chủ trương tinh giảm bộ máy và giảm đầu môi trung gian được BQP thực hiện quyết liệt theo chủ trương của Chính phủ, những yếu tố trên đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 và những năm tiếp theo. Với những đặc điểm tình hình trên, Công ty xác định mục tiêu, định hướng một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

II. Định hướng và mục tiêu:

1. Ổn định sản xuất, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, sản xuất kinh doanh đúng pháp luật có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế đề ra, chất lượng sản phẩm ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu thị hiếu khách hàng.

2. Xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp và đúng hướng. Đẩy mạnh phát triển kinh doanh thương mại dịch vụ, phấn đấu đến năm 2027 doanh thu thương mại dịch vụ chiếm tỷ trọng từ 30% ÷ 35%/ Tổng Doanh thu.

3. Đầu tư một số dây chuyền, thiết bị, tăng cường hợp tác để có công nghệ mới, cải tạo sửa chữa nhà xưởng phục vụ sản xuất theo hướng hợp lý hóa, phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu doanh nghiệp trong từng thời kỳ. Tích cực nghiên cứu sản phẩm mới, sản phẩm lưỡng dụng, tiện ích, phù hợp với nhu cầu cầu thị trường trong từng giai đoạn cụ thể. Trong đó chú trọng sản phẩm lương khô cao

cấp giàu dinh dưỡng, sản phẩm cơ khí gia đình có thiết kế hợp lý, tiện ích phục vụ thị trường dân sinh và xuất khẩu.

4. Xây dựng và áp dụng chuyển đổi số trong Công ty; áp dụng mô hình quản trị doanh nghiệp thiết thực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng tốt yêu cầu công nghệ mới, thiết bị mới và nhu cầu sản xuất kinh doanh; rà soát tinh giảm cơ cấu tổ chức và biên chế các phòng, Xí nghiệp, Trung tâm đảm bảo bộ máy quản lý điều hành tinh gọn hiệu quả, nhằm tăng năng suất lao động, hạ giá thành, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm.

5. Tiếp tục xây dựng hoàn thiện thương hiệu và truyền thông thương hiệu đi kèm với các chính sách quảng cáo, thông qua các hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế.

6. Quy hoạch tổng thể hệ thống đất đai nhà xưởng Công ty theo hướng hợp lý hóa các khâu sản xuất. Khai thác triệt để các tài sản và quỹ đất hiện có tăng nguồn thu cho doanh nghiệp.

II. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

- Doanh thu năm sau cao hơn năm trước từ 5%÷ 6%.
- Lợi nhuận sau thuế đạt từ 2,5 % - 3,5%/DT.
- Chia cổ tức tỷ lệ dự kiến từ 10 ÷ 12 %/ năm.
- Thu nhập bình quân:
 - + Từ năm 2022 - 2023 đạt từ 12 triệu đến 13 triệu.
 - + Từ năm 2024 - 2027 đạt từ 13,5 triệu đến 14 triệu đồng.

III. Một số giải pháp:

1. Bám sát định hướng sản xuất hàng quốc phòng của TCHC và diễn biến của thị trường để có những biện pháp, giải pháp kịp thời, nhạy bén trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Công ty.

2. Xây dựng phương án đầu tư hợp lý, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, công nghệ thiết bị hiện đại, tiên tiến, đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm nhằm tạo ra những sản phẩm mới mang tính ưu việt, phù hợp với nhu cầu thị trường, tăng sức cạnh tranh, từng bước đưa tỷ trọng hàng kinh tế chiếm tỷ lệ cao trong tổng doanh thu. Mở rộng đầu tư hợp tác liên doanh liên kết trên cơ sở hài hoà lợi ích để cùng phát triển .

3. Đầu tư thêm nhân lực, nguồn vốn cho công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới. Có chính sách khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc nghiên cứu, sáng kiến cải tiến được áp dụng trong sản xuất kinh doanh. Thường xuyên rà soát chất lượng lao động, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả trực tiếp và gián tiếp. Có chính sách đãi ngộ cụ thể

Số: ~~18~~/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2017-2022
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2022-2027**

I. NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2017-2022

Hội đồng quản trị Công ty CP 22 nhiệm kỳ 2017- 2022 gồm ông/bà có tên sau:

1. Ông Trương Ngọc Toán – Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/3/2020)
2. Ông Vũ Tuấn Anh - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 01/3/2020 đến ngày 28/4/2020)
3. Ông Vũ Tuấn Anh - Phó Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm Phó chủ tịch HĐQT từ 01/7/2020)
4. Ông Tạ Cao Phong - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 28/4/2020 đến nay)
5. Ông Bùi Việt Tuấn - Ủy viên
6. Bà Đỗ Thị Hương - Ủy viên
7. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Ủy viên
8. Ông Nguyễn Trung Dũng – Ủy viên (từ 26/5/2021 đến nay)

Thực hiện Quyết định số 28/QĐĐ - BQP ngày 14/01/2020 của Bộ Quốc Phòng về việc cử, thôi cử Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào Công ty Cổ phần 22: Ông Trương Ngọc Toán thôi đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần 22, được nghỉ chờ hưu từ 01/3/2020; Ông Tạ Cao Phong: Phó trưởng phòng Tài chính/TCHC được cử làm Người đại diện 35% phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần 22;

Ông Trương Ngọc Toán đã có đơn thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty và thôi không tham gia HĐQT Công ty từ ngày 01/3/2020. HĐQT đã chấp thuận đơn ông Trương Ngọc Toán, bầu ông Vũ Tuấn Anh giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty từ ngày 01/3/2020 đến 28/4/2020; Ông Vũ Tuấn Anh đã có đơn thôi giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT và thôi không tham gia HĐQT từ

01/7/2020. HĐQT đã chấp thuận đơn ông Vũ Tuấn Anh; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bầu bổ sung ông Tạ Cao Phong làm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022; HĐQT Công ty bầu ông Tạ Cao Phong giữ chức Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty từ ngày 28/4/2020; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 bầu bổ sung ông Nguyễn Trung Dũng làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.

HĐQT Công ty đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần 22.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2017-2022

Trong nhiệm kỳ, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn, đại dịch Covid-19 bùng phát, diễn biến phức tạp; Bộ Quốc phòng thay đổi phương thức bảo đảm, tăng cường phân cấp cho đơn vị cơ sở, tăng cường đấu thầu và đấu thầu toàn bộ thay vì đặt hàng sản xuất và giao kế hoạch. Hoạt động sản xuất kinh doanh luôn đứng trước sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. HĐQT có sự biến động, thay đổi Chủ tịch, các thành viên trong HĐQT nên đã ảnh hưởng ít nhiều đến việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Công ty, song với tinh thần đoàn kết, cố gắng vượt bậc của HĐQT đã lãnh đạo chỉ đạo Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong nhiệm kỳ.

1. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty. Các thành viên HĐQT đoàn kết thống nhất cao đưa ra những quyết định, định hướng phát triển mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Các thành viên HĐQT thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành đúc kết kinh nghiệm với mong muốn phát triển thương hiệu và uy tín của Công ty mang lại hiệu quả kinh tế cao, bảo toàn nguồn vốn nhà nước cũng như các cổ đông.

HĐQT đã thường xuyên trao đổi, phối hợp với tổ chức Đảng, các tổ chức xã hội, kiện toàn bộ máy tổ chức nâng cao đời sống cũng như ý thức, tinh thần trách nhiệm của tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động chung sức, đồng lòng góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2022

Công ty thực hiện các mục tiêu và định hướng đại hội đồng cổ đông đề ra. Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã có chiến lược phát triển kinh doanh đúng hướng, chính xác và kịp thời, phù hợp với tình hình mới, doanh thu luôn vượt kế hoạch đề ra, năm sau cao hơn năm trước. Cụ thể:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

T T	Các chỉ tiêu	ĐV tính	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
			SL	SS TH/KH	SL	SS TH/K H	SL	SS TH/KH	SL	SS TH/KH	SL	SS TH/KH
1	Doanh thu	Tr.đ	368.657,0	100,2%	298.880,0	77,3%	349.662,0	117,8%	432.962,0	135%	341.964,0	99,0%
2	Lợi nhuận	Tr.đ	16.285,0	101,2%	9.038,0	54,4%	10.597,0	143,2%	11.618,0	1411%	10.129,0	108%
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	31.016,0	111,9%	26.802,0	99,9%	25.642,0	111,9%	27.392,0	122,3%	24.843,0	108%
4	Thu nhập BQ người/tháng	Ngh. đ	8.390,5	100%	7.365,1	87,8%	8.686,1	119,3%	12.584,763	122,3%	11.624,730	130,6%
5	Tỷ lệ cổ tức	%	16,0	100%	14,0	100%	14,0	100%	12,0	100%	10,0	100%

3. Kết quả các mặt công tác:

Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã đề ra những chủ trương đúng đắn, lãnh đạo công tác đầu tư trang thiết bị nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo hiệu quả. Chủ động rà soát lại cơ cấu tổ chức biên chế đảm bảo phù hợp, nâng cao hiệu quả công tác. Công ty đã đổi mới công tác quản lý, thực hiện xây dựng thương hiệu Công ty, văn hoá doanh nghiệp. Thực hiện phương châm “Hài hòa lợi ích”.

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất hàng quốc phòng đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ kể cả thường xuyên và đột xuất. Chất lượng sản phẩm được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ sản phẩm hàng A1 đạt 100%.

Lãnh đạo công tác nghiên cứu chế thử các sản phẩm hàng quốc phòng, kinh tế đảm bảo tiện ích, lưỡng dụng đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng. Công ty đã phối hợp với các cơ quan chuyên ngành Cục Quân nhu nghiên cứu, chế thử, cải tiến sản xuất và lắp đặt hệ thống bếp dầu K18, K20; nghiên cứu, cải tiến mẫu mã hàng quân trang theo yêu cầu của Cục chuyên ngành đạt kết quả tốt; nghiên cứu, thiết kế máy rửa bát công nghiệp... sát với yêu cầu phục vụ sản xuất và phát huy hiệu quả đầu tư. Phát triển lĩnh vực ngành nghề kinh doanh tư vấn công nghệ và xử lý nước bước đầu có hiệu quả tốt. Do vậy, Công ty đã có nhiều đơn đặt hàng trong và ngoài quân đội được khách hàng đánh giá cao về chất lượng, tiện ích trong quá trình sử dụng.

HĐQT đã có những định hướng đúng đắn trong việc giữ vững và mở rộng thị trường, tích cực nghiên cứu đổi mới công nghệ sản xuất các sản phẩm lương thực thực phẩm. Đưa ra thị trường các sản phẩm mới như Matcha Trà xanh, Bánh mặn Salted... Công ty đã ký kết hợp đồng với các đối tác liên doanh, liên kết để sản xuất các sản phẩm Bánh dinh dưỡng Enerzy mè trắng; bánh dinh dưỡng Enerzy Hương dương; bánh Lương khô Đông trùng Yến Thảo; bánh lương khô Đông trùng Hạ Thảo; Lương khô tảo xoắn vùng trắng, vùng đen, lương khô tảo biển Học viện Nông nghiệp.

HĐQT đã thông qua chủ trương đầu tư xây dựng các công trình như: Nhà làm việc cơ quan Xí nghiệp 198; xây dựng nhà xưởng sản xuất số 4- Xí nghiệp 22; sửa chữa cải tạo nhà ăn ca Xí nghiệp 24; sửa chữa các hạng mục công trình nhà kho, nhà vệ sinh các đơn vị... cải thiện điều kiện, môi trường làm việc cho người lao động; Công ty đã chú trọng đầu tư máy móc thiết bị phục vụ sản xuất như: Máy cắt Laze sợi quang, máy sấn CNC điều khiển số, máy sấn thủy lực, máy hàn Laze, máy hút chân không... góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm được bền, đẹp hơn.

HĐQT đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tài chính: Mọi hoạt động của công tác tài chính luôn đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ, không thâm hụt, nhằm lẫn. Có nhiều cố gắng và giải pháp đảm bảo nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động SXKD. Công tác hạch toán và báo cáo tài chính: Số liệu phát sinh trong quá trình hoạt động SXKD của Công ty luôn được cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời đáp ứng yêu cầu quản lý; các báo cáo tài chính được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp và chế độ kế toán nhà nước.

Bổ sung, sửa đổi Điều lệ hoạt động của Công ty, các quy chế, quy định của Công ty. Quan tâm cải thiện điều kiện, môi trường làm việc và các chế độ chính sách cho người lao động, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được cải thiện rõ rệt.

4. Kết quả giám sát hoạt động của Người đại diện pháp luật Công ty.

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT thường xuyên duy trì giám sát đối với Người đại diện pháp luật Công ty. Công tác giám sát hoạt động Người đại diện pháp luật Công ty liên tục và nhất quán trong chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty. Cụ thể hóa tiêu chí, mục tiêu xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn với phát triển thương hiệu Công ty cổ phần 22.

Thực hiện tốt việc giám sát Người đại diện pháp luật Công ty trong việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và HĐQT luôn được Người đại diện pháp luật Công ty triển khai thực hiện với sự quyết tâm và nỗ lực cao nhất, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của từng năm. Kết quả: Năm 2017, 2018, 2020 Công ty đã được Thủ

trưởng TCHC tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua và được Chủ tịch Nước tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Nhì nhân kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống Công ty; Năm 2019 Công ty được Thủ trưởng Bộ Quốc phòng tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua; năm 2020 Công ty được tặng cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội” Nhiều sản phẩm nhóm ngành lương thực thực phẩm đạt các giải thưởng như: Chứng nhận sản phẩm lương khô Bay đạt danh hiệu TOP 1 hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích năm 2020; chứng nhận sản phẩm lương khô cao cấp đạt TOP 10 hàng Việt uy tín chất lượng tốt, vì quyền lợi người tiêu dùng năm 2021...

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2022-2027.

1. Chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế đề ra. Xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp và đúng hướng. Đẩy mạnh phát triển kinh doanh thương mại dịch vụ, phấn đấu đến năm 2027 doanh thu thương mại dịch vụ chiếm tỷ trọng từ 30% - 35%/ Tổng doanh thu. Đảm bảo đầy đủ quyền lợi hợp pháp cho người lao động và các cổ đông.

2. Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, có chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nhân tài, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Đầu tư thiết bị nâng cao năng lực sản xuất hàng cơ kim khí, hàng lương thực thực phẩm. Xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm mới, sản phẩm lưỡng dụng, tiện ích, phù hợp với nhu cầu thị trường trong từng giai đoạn cụ thể. Trong đó chú trọng sản phẩm lương khô cao cấp giàu dinh dưỡng, sản phẩm cơ khí gia đình thiết kế hợp lý, tiện ích, phục vụ thị trường dân sinh và xuất khẩu.

4. Tiếp tục xây dựng hoàn thiện thương hiệu và truyền thông thương hiệu đi kèm với các chính sách quảng cáo, thông qua các hội trợ triển lãm trong nước và quốc tế.

5. Quy hoạch tổng thể đất đai, nhà xưởng hợp lý hóa các khâu sản xuất. Khai thác triệt để các tài sản và quỹ đất hiện có tăng nguồn thu cho doanh nghiệp.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2022-2027. Chúng tôi tin tưởng rằng với bề dày truyền thống và uy tín của Công ty, với sự đồng thuận và sự nhất trí của các cổ đông, sự nỗ lực đoàn kết của tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động sẽ giúp Công ty ngày càng lớn mạnh và phát triển./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
22
Đ. LONG BIÊN - TP. HANOI
Tạ Cao Phong

TỔNG CỤC HẬU CẦN
CÔNG TY CỔ PHẦN 22



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP
GIAI ĐOẠN 2021- 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Hà Nội, Tháng 8 năm 2021

Số:...../BC -CTCP

Hà Nội, ngày thángnăm 2022

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP
GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 đã được Quốc Hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng cục Hậu cần và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty Cổ phần 22 (nhiệm kỳ 2020-2025);

Căn cứ vào thông báo số 2183/TB-TM ngày 28/7/2021 của Bộ Tham mưu/TCHC về việc thông báo kết luận của đồng chí Trung tướng Trần Duy Giang, Chủ nhiệm TCHC tại Hội nghị thông qua chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần 22;

Căn cứ vào kết quả thực hiện chiến lược phát triển Công ty 05 năm giai đoạn (2016-2020); tình hình thực tế của Công ty hiện nay; dự báo tình hình kinh tế - xã hội giai đoạn 2021- 2025 và định hướng phương án sản xuất kinh doanh của năm tiếp theo;

Công ty Cổ phần 22 xây dựng “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030” với những nội dung cụ thể như sau:

Phần I

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tình hình triển khai chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn năm 2030 trong bối cảnh khu vực và thế giới có nhiều yếu tố thuận lợi, khó khăn đan xen, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của các doanh nghiệp nói riêng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hậu cần và sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể người lao động vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu đạt được nhiều thành tựu quan trọng của chiến lược đã đề ra.

Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường như cạnh tranh chiến lược, chiến tranh thương mại, tranh giành các nguồn tài nguyên, thị trường, công nghệ, nhân lực chất lượng cao giữa các nước ngày càng quyết liệt; Tăng trưởng kinh tế thế giới có khả năng chậm hơn giai đoạn trước; cách mạng công nghiệp lần thứ 4 sẽ tiếp tục tác

động mạnh mẽ và rộng rãi đến mọi mặt của đời sống; các thách thức an ninh phi truyền thông, đặc biệt là biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng về cả tác động và cường độ; dịch bệnh diễn biến phức tạp, đặc biệt là đại dịch Covid-19.

Trong nước, thế và lực của đất nước sau 30 năm đổi mới đã lớn mạnh hơn nhiều cả về quy mô và sức cạnh tranh; tình hình chính trị- xã hội và kinh tế vĩ mô ổn định; niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và người dân ngày càng tăng lên... Tuy nhiên, trong giai đoạn 2021-2025 nền kinh tế phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức đến từ những yếu kém nội tại của nền kinh tế chưa và chậm được khắc phục cũng như các vấn đề xã hội môi trường gây áp lực lớn đến phát triển kinh tế - xã hội như già hóa dân số, chênh lệch giàu nghèo, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, xâm nhập mặn ...

Với những đặc điểm tình hình trên, Công ty xác định chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn năm 2030 cụ thể như sau:

Sứ mệnh: mang đến cho cán bộ chiến sỹ trong quân đội và người tiêu dùng những sản phẩm hàng quốc phòng, kinh tế dân sinh ưu việt, tiện ích, an toàn, giàu dinh dưỡng với tình yêu, sự trân trọng và trách nhiệm cao.

II. ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Định hướng

1.1 Về ngành nghề kinh doanh, sản phẩm chính, phát triển thị trường:

+ Tiếp tục duy trì và phát triển song song hai ngành nghề chính là chế biến lương thực, thực phẩm và cơ kim khí. Trong đó xác định sản phẩm mũi nhọn giai đoạn 2021-2025 là các loại Lương khô cao cấp, hệ thống bếp dầu.

+ Đối với các mặt hàng kinh tế thương mại, dịch vụ: Các mặt hàng bánh và lương khô cao cấp đạt sản lượng là 1.000- 1.200 tấn/năm (năm 2025), duy trì tốc độ tăng trưởng lĩnh vực kinh tế, thương mại và dịch vụ trung bình 4 - 6% năm;

+ Từng bước phấn đấu nâng cao tỷ trọng hàng kinh tế (mặt hàng phục vụ thị trường dân sinh) trên tổng doanh thu lên mức 65%/năm (2022) và 70-85% vào năm 2025. Trong đó sản lượng tiêu thụ trong nước chiếm khoảng 90%, còn lại 10% các mặt hàng cơ kim khí, lương thực thực phẩm xuất khẩu.

1.2. Về sản phẩm chính, phát triển thị trường:

- Đối với sản xuất hàng quốc phòng: Tiếp tục bám nắm chủ trương định hướng của cấp trên; tăng cường công tác tiếp thị chào hàng đến các đơn vị trong toàn quân để phát triển mạng lưới tiêu thụ sản phẩm.

- Với sản xuất hàng kinh tế dân sinh: Duy trì và phát triển mạng lưới bán hàng hiện có, đồng thời tăng cường mở rộng thêm các vùng thị trường mới, kênh phân phối mới trong và ngoài nước.

- Đối với chiến lược phát triển sản phẩm: Đa dạng mẫu mã chủng loại mặt hàng, nghiên cứu chế thử các sản phẩm mới trên cơ sở thực tế nhu cầu sử dụng của bộ đội và thị trường dân sinh để sản xuất ra các sản phẩm có tính tiện ích cao, gọn, nhẹ, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội chính quy từng bước hiện đại. Chiến lược của Công ty trong giai đoạn 2021-2025 phát triển *sản phẩm mũi nhọn là các loại lương khô cao cấp, bánh dinh dưỡng học đường, hệ thống bếp dầu*. Đây là chiến lược để tạo sự bền vững cho doanh nghiệp.

- Các sản phẩm bánh quy và lương khô của công ty trong thời gian tới tiếp tục giữ vững và mở rộng thêm thị phần tại Hà Nội và các tỉnh. Từ năm 2022 hướng tới nhóm khách hàng có thu nhập từ khá trở lên. Thị trường mục tiêu sẽ là Hà Nội, Tp.HCM, các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh.

- Đối với sản phẩm cơ kim khí gia đình trước mắt xác định phân khúc thị trường phục vụ cho số đông dân số sống ở nông thôn với tiêu chí tiện ích, chất lượng khá và giá cả ở mức hợp lý.

- Đối với xuất khẩu: Các nước ASEAN, Trung đông, Châu Âu, trọng tâm là Lào, Campuchia, Đu bai sẽ là thị trường mà các sản phẩm bánh quy và lương khô đặt mục tiêu tiếp cận và xâm nhập được trong thời gian tới. Các thị trường như Pháp, Mỹ, Trung Đông là các thị trường đặt mục tiêu mở rộng đối với các sản phẩm hàng cơ kim khí gia đình.

- Mở rộng hoạt động: Tiếp tục mở rộng các mối quan hệ thông qua các kênh thương mại, truyền thông quảng cáo để tăng cường hình ảnh và các sản phẩm của công ty. Mở rộng lĩnh vực hoạt động trên cơ sở ngành nghề kinh doanh, tiến tới là đại lý phân phối độc quyền cho các nhà sản xuất có uy tín trên thế giới.

1.3. Về công tác tổ chức quản trị, quản lý và điều hành sản xuất:

- Trước mắt duy trì mô hình tổ chức biên chế và quản lý như hiện nay. Đổi mới mô hình quản lý theo hướng tinh gọn, tăng quyền hạn và trách nhiệm cho các đơn vị trực thuộc.

- Phát triển, mở rộng các loại hình sản xuất, kinh doanh, cung ứng các dịch vụ. Đồng thời hoàn thiện tổ chức và hoạt động của các Xí nghiệp thành viên.

1.4. Về đầu tư, vốn, nhân lực

- Đầu tư một số thiết bị nâng cao năng lực sản xuất các sản phẩm ngành cơ kim khí; Một dây chuyền sản xuất bánh, lương khô cao cấp, công nghệ hiện đại đa năng của Châu Âu; 01 dây chuyền đóng gói tự động các sản phẩm lương khô. Đầu tư các thiết bị gia công cơ kim khí chính xác để sản xuất khuôn mẫu tạo thế chủ động trong sản xuất các mặt hàng cơ kim khí và chế tạo khuôn mẫu cho các doanh nghiệp có cùng ngành nghề.

-Tái cơ cấu lại cấu trúc và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của Công ty tùy từng thời điểm cụ thể.

- Ngoài nhu cầu về nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD, công ty còn cần vốn để đầu tư mua sắm trang thiết bị máy móc, nhà xưởng để duy trì ổn định và từng bước phát triển với quy mô lớn hơn. Điều đó có thể dẫn tới tăng áp lực huy động các nguồn vốn để đáp ứng hoạt động của Công ty.

- Đối với người lao động: Tạo mọi điều kiện vật chất cải thiện điều kiện làm việc, phấn đấu giảm giờ làm, xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp, động viên khuyến khích người lao động phát huy tối đa năng lực chuyên môn, tư duy sáng tạo, nhiệt huyết cống hiến để xây dựng sự nghiệp cá nhân và phát triển công ty một cách bền vững.

2. Mục tiêu: Công ty xác định các mục tiêu chiến lược phát triển quan trọng mà Công ty cần đạt được trong giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn 2030 đó là:

2.1 Mục tiêu tổng quát

- Duy trì sự ổn định và phát triển bền vững các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gắn nhiệm vụ quốc phòng với kinh tế.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng thị phần trong nước và từng bước hướng tới thị trường nước ngoài.

- Tăng tỷ suất lợi nhuận, nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động.

*** Tầm nhìn đến 2030: Trở thành một trong những doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực sản xuất cơ kim khí và lương thực thực phẩm.**

Các mặt hàng bánh quy và lương khô cao cấp hướng tới nằm trong top doanh nghiệp bánh kẹo có uy tín trên thị trường và từng bước có mặt ở thị trường một số nước trong khu vực Đông Nam Á, Trung Đông như Dubai, Campuchia, Lào, Myanma.

2.2 Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu chiến lược đầu tiên là đầu tư đổi mới trang thiết bị công nghệ sản xuất, để nâng cao chất lượng sản phẩm và thương hiệu của công ty trên thị trường.

- Mục tiêu chiến lược thứ hai là nghiên cứu chế thử sản phẩm mới để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường và đa dạng hóa sản phẩm.

- Mục tiêu chiến lược thứ ba là nghiên cứu, phân tích và đánh giá các nhu cầu mới của thị trường để có hướng đầu tư mới phù hợp với xu thế của thị trường.

- Mục tiêu chiến lược thứ tư là nâng cao công tác lập kế hoạch sản xuất, dự báo chính xác nhu cầu thị trường để xác lập nên các phương án sản xuất kinh doanh tốt nhất.

- Mục tiêu chiến lược thứ năm là nâng cao công tác cung ứng nguyên liệu đầu vào, đảm bảo chất lượng nguyên vật liệu, nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Mục tiêu chiến lược thứ sáu là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hướng tới tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí nhân công.

- Mục tiêu chiến lược thứ bảy là triển khai thăm dò và nghiên cứu các vùng thị trường mới, từng bước tham gia thị trường nước ngoài. Thực hiện hạch toán độc lập đối với một số đơn vị trực thuộc.

- Mục tiêu chiến lược thứ tám là xây dựng thương hiệu và truyền thông thương hiệu đi kèm với các chính sách quảng cáo.

- Mục tiêu chiến lược thứ chín là quy hoạch tổng thể hệ thống đất đai nhà xưởng công ty theo hướng hợp lý hóa các khâu sản xuất.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính

Kế hoạch sản xuất kinh doanh (Đơn vị: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Doanh thu thuần	346.000	366.800	391.800	426.880	468.860
2	Lợi nhuận trước thuế	9.386	9.968	10.647	11.680	12.829
3	Lợi nhuận sau thuế	7.509	7.974	8.518	9.344	10.263
4	Thu nộp ngân sách	23.100	24.150	25.609	27.288	29.697
	<i>Nộp ngân sách NN</i>	<i>20.489</i>	<i>21.418</i>	<i>22.877</i>	<i>24.500</i>	<i>26.909</i>
	<i>Nộp ngân sách QP</i>	<i>2.611</i>	<i>2.732</i>	<i>2.732</i>	<i>2.788</i>	<i>2.788</i>
5	Thu nhập bình quân của NLĐ (triệu đồng/tháng)	8,9	9,3	9,65	10,0	10,35
6	Cổ tức (%)	10%	10%	10%	10%	10%

Tình hình tài chính doanh nghiệp (Đơn vị: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Vốn điều lệ	35.500	35.500	35.500	35.500	35.500
2	Vốn chủ sở hữu	71.651	73.445	76.754	80.728	85.441
3	Tổng giá trị tài sản	214.104	217.323	222.070	227.497	233.678
4	Nợ phải trả	142.453	143.878	145.316	146.769	148.237

Cơ cấu tài sản (Đơn vị: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	76,5%	76,2%	76,2%	76,2%	76,2%

2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	23,5%	23,8%	23,8%	23,8%	23,8%
3	Các khoản phải thu/Tổng tài sản	17%	16,9%	16,7%	16,5%	16,2%

Chỉ tiêu lợi nhuận (Đơn vị: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần	13,7%	13,7%	13,7%	13,7%	13,7%
2	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	2,7%	2,7%	2,7%	2,7%	2,7%
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	10,5%	10,9%	11,1	11,6%	12%
4	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,5%	3,7%	3,8%	4,1%	4,4%

2. Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021 - 2025: Để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng tính cạnh tranh, nâng cao hiệu quả kinh tế, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, Công ty sẽ xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm máy móc thiết bị công nghệ theo lộ trình cụ thể. Trước mắt thực hiện theo thứ tự ưu tiên, vừa phù hợp với năng lực tài chính của Công ty, vừa đáp ứng tốt nhu cầu thực tế tại từng thời điểm. Dự kiến đến năm 2025 có 50% máy móc thiết bị công nghệ phục vụ sản xuất của Công ty là tự động hóa, chi tiết cụ thể như sau:

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở sứ mệnh, tầm nhìn, các mục tiêu chiến lược và xuất phát từ thực trạng, Công ty đề ra một số giải pháp sau đây nhằm thực hiện tốt các chiến lược đã lựa chọn.

1. Giải pháp về đầu tư thiết bị - công nghệ:

* Với nhóm ngành Lương thực, thực phẩm:

- Giai đoạn 2021-2025 đầu tư hệ thống thiết bị đóng gói tự động, dây chuyền sản xuất bánh quy.

- Giai đoạn 2025-2030 đầu tư dây chuyền sản xuất bánh, lương khô tự động, dây chuyền thiết bị sản xuất đồ uống, nước ép đóng hộp, dây chuyền sản xuất thực phẩm ăn liền.

* Với nhóm ngành cơ kim khí:

Giai đoạn 2021-2025 đầu tư một số thiết bị như máy đập thủy lực, máy pha băng, máy tiện, máy dập trục khuỷu 16 tấn và 160 tấn, máy hàn lạnh, dây truyền mạ vàng, dây chuyền sản xuất cúc áo, máy thiết bị gia công chế tạo khuôn mẫu. Tiếp tục đầu tư nâng cấp toàn bộ hệ thống xử lý nước thải trước khi xả thải ra môi trường;

- Giai đoạn 2025-2030 đầu tư dây chuyền sản xuất đồ gia dụng, các máy dập hiện đại, đồng bộ, thiết bị gia công cơ khí chính xác.

2. Giải pháp nhân lực:

- Đầu tư thêm nhân lực cho bộ phận nghiên cứu phát triển sản phẩm với tiêu chí nghiên cứu, sáng tạo ra các sản phẩm mới. Có chính sách khen thưởng hợp lý, nhằm kích thích sức sáng tạo.

- Trong giai đoạn 2021-2025 tiếp tục rà soát chất lượng lao động cả trực tiếp và gián tiếp. Rà soát mô hình tổ chức các đầu mối, phòng ban cơ quan theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Tiếp tục tuyển dụng thêm kỹ sư có tay nghề và trình độ cao về cơ khí, tự động hóa, ngành nước và công nghệ thực phẩm.

+ Ngành LTTP: Tuyển dụng 2-4 kỹ sư công nghệ thực phẩm và ngành nước

+ Ngành cơ khí: Tuyển dụng 3-5 kỹ sư cơ khí chế tạo máy; từ 02-04 kỹ sư tự động hóa và 02 kỹ sư hóa phân tích.

- Để phát triển và nâng cao nguồn nhân lực, công ty có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025 như sau:

Chi phí dự kiến đào tạo giai đoạn năm 2021 -2025: 350 triệu đồng/ năm

Tron g đó:

+ Đào tạo nghiệp vụ quản lý và kỹ thuật: 150 triệu/ năm

+ Đào tạo nâng cao tay nghề: 200 triệu/ năm

- Xây dựng chính sách đãi ngộ, cải cách chế độ tiền lương để giữ người lao động có tay nghề và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện các quy chế quy phạm trong quá trình sản xuất để nâng cao ý thức người lao động.

* Giai đoạn 2030 tuyển dụng thêm:

+ Ngành LTTP: Tuyển dụng 5-10 kỹ sư công nghệ thực phẩm, ngành nước.

+ Ngành cơ khí: Tuyển dụng 10 -15 kỹ sư

3. Giải pháp tài chính:

- Khai thác các nguồn vốn để chủ động trong mọi hoạt động đầu tư, SXKD.

Dự kiến nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn 2030 (ĐVT: tỷ đồng)

STT	Nguồn vốn	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Tổng số	9,087	9,300	11,300	15,400	9,000
01	- Vốn ngân sách					
02	- Vốn tự có	9,083	10,130	10,398	10,673	10,900
03	- Vốn huy động					
04	- Vốn vay			1.170	4,727	

Hạn chế hàng tồn kho để tăng lưu chuyển sử dụng vốn.

- Thực hiện khoán chi phí cho các đầu mối trực thuộc Công ty, có thưởng phạt rõ ràng, nhằm kích thích sức sáng tạo và tiết kiệm.

- Đối với các nhà phân phối chủ lực cần có chính sách hỗ trợ tín dụng như: cho hưởng chiết khấu hợp lý dựa trên thời hạn thanh toán, ngược lại trường hợp nhà phân phối gặp khó khăn về tài chính thì có thể tăng thời hạn thanh toán.

- Triệt để thu hồi công nợ hạn chế sự chiếm dụng vốn của khách hàng.

4. Giải pháp tổ chức sản xuất:

Xây dựng kế hoạch SXKD sát với tình hình thực tế. Tổ chức sản xuất linh hoạt theo yêu cầu của thị trường và khách hàng. Hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ hao hụt giảm các công đoạn thừa không tạo ra giá trị. Khuyến khích đội ngũ kỹ sư và người lao động nghiên cứu các giải pháp nâng cao năng suất lao động nhằm tiết kiệm chi phí.

5. Giải pháp phát triển thị trường:

* Với ngành lương thực, thực phẩm: Giai đoạn 2021-2025 tiếp tục giữ vững và mở rộng thị phần tại Hà Nội và các tỉnh đã có; từng bước xâm nhập và khôi phục mở rộng thị phần tại các tỉnh phía Nam; xây dựng hệ thống phân phối-bán hàng chuyên nghiệp trên toàn quốc, Triển khai tham dò thị trường các nước ASEAN, Trung Đông, Châu Âu.

Từ năm 2030 sản phẩm lương khô cao cấp của công ty có mặt ở 80% các thành phố, thị xã trong cả nước và xúc tiến hoạt động xuất khẩu các sản phẩm lương khô cao cấp sang thị trường một số nước Trung Đông, SEAN trọng tâm là Dubai, Lào, Campuchia và Myanmar.

* Với ngành cơ kim khí:

Giai đoạn 2021-2022: Duy trì phục vụ tốt thị trường quân đội, từng bước xâm nhập và phát triển thị trường dân sinh.

Giai đoạn 2023-2025: Quan tâm đến thị trường cao cấp vì mức sống của người dân Việt Nam ngày càng cao. Nghiên cứu thị trường để đưa ra mức giá thích hợp nhằm cạnh tranh với hàng nhập khẩu. Đẩy mạnh phát triển thị trường xuất khẩu.

Giai đoạn 2026- 2030: Nghiên cứu các nhu cầu mới của thị trường để có hướng đầu tư mới và sản xuất các sản phẩm mới có thể đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng ngày càng đa dạng của thị trường.

6. Giải pháp marketing: Xây dựng chiến lược marketing cho từng dòng sản phẩm và nhãn hiệu hàng hóa. Trước mắt thực hiện phương pháp truyền thông, quảng cáo phù hợp với khả năng của doanh nghiệp. Tiến hành các bước xây dựng thương hiệu song song với đầu tư mở rộng sản xuất. Tìm đối tác để tư vấn giúp Công ty xây dựng thương hiệu và truyền thông quảng cáo sản phẩm.

7. Giải pháp phân phối: Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các đại lý, nhà phân phối của công ty. Từng bước xây dựng bộ phận bán hàng chuyên nghiệp. Tăng cường đầu tư bán hàng online. Ký hợp đồng dài hạn với các nhà phân phối, khách hàng lớn, có uy tín đồng thời những chính sách hỗ trợ như cấp tín dụng, thưởng...

8. Giải pháp cắt giảm chi phí : Tích cực tìm kiếm nhiều nhà cung cấp vật tư nguyên liệu, tăng tính cạnh tranh, rà soát định mức lao động. Quản lý chặt chẽ ngày công, giờ công, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng. Tăng cường công tác quản trị, hợp lý hóa các khâu sản xuất trên cơ sở co gọn các đầu mối để giảm các chi phí không cần thiết.

9. Giải pháp về quản lý chất lượng: Tiếp tục áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm ISO 9001-2015. Từng bước áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến để kiểm soát quá trình sản xuất bằng phần mềm.

10. Giải pháp khai thác quỹ đất, mặt bằng nhà xưởng: Trước mắt quy hoạch tổng thể hệ thống đất đai nhà xưởng theo hướng hợp lý hóa các khâu sản xuất, cải tạo cảnh quan và cải thiện điều kiện làm việc.

Giai đoạn 2023- 2025 quy hoạch các khu sản xuất Xí nghiệp 24 tại Cầu Diễn để mở rộng quy mô hoạt động. Cải tạo, xây mới hệ thống nhà kho và nhà xưởng Xí nghiệp 198 để mở rộng sản xuất. Khu vực sản xuất của Xí nghiệp 22 tiến hành cải tạo nhà xưởng để lắp đặt dây chuyền sản xuất bánh cao cấp.

Xác định đến năm 2025, cơ bản quy hoạch xong toàn bộ diện tích đất của toàn Công ty. Đến năm 2030, hoàn tất việc xây dựng và đầu tư các công trình để mở rộng hoạt động sản xuất.

Trên đây là chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần 22 giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn năm 2030.

Công ty Cổ phần 22 xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Thủ trưởng TCHC (để b/c);
- HĐQT;
- Các phòng Công ty;
- Tài liệu phục vụ ĐH;
- Lưu: VT; KHTCSX; H15b.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Tạ Cao Phong

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần 22 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần 22 là Công ty Cổ phần được thành lập từ việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 1392/QĐ-BQP ngày 12/06/2007 và Quyết định số 2491/QĐ-BQP ngày 05/09/2007 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Công ty Cổ phần 22 được thành lập theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100512724 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2007. Công ty đã có 12 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Trụ sở chính của Công ty tại: Đường Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

BAN LÃNH ĐẠO VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Tạ Cao Phong	Chủ tịch	
Ông: Bùi Viết Tuấn	Ủy viên	
Bà: Đỗ Thị Hương	Ủy viên	
Ông: Nguyễn Trung Dũng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2021
Bà: Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Ủy viên	

Các thành viên của Ban điều hành và Kế toán trưởng trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Tạ Cao Phong	Người đại diện theo pháp luật Công ty
Ông: Bùi Viết Tuấn	Tổng Giám đốc
Ông: Nguyễn Trung Dũng	Phó Tổng giám đốc
Bà: Nguyễn Thị Hoài Giang	Kế toán trưởng

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông: Nguyễn Trường Định	Trưởng ban
Bà: Phạm Thị Kim Loan	Thành viên
Bà: Nguyễn Thị Dung	Thành viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN LÃNH ĐẠO ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban lãnh đạo Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban lãnh đạo và Ban Quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban lãnh đạo Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban lãnh đạo phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý Bảng cân đối kế toán của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CAM KẾT KHÁC

Ban lãnh đạo cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban lãnh đạo



Tạ Cao Phong

Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022



Số: 45/2022/ASCO/BCKT-NV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông và Ban lãnh đạo
Công ty Cổ phần 22

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần 22 được lập ngày 22 tháng 3 năm 2022, từ trang 06 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban lãnh đạo

Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban lãnh đạo cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 22 tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 22 cho năm tài chính kết thúc ngày-31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty Kiểm toán khác. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 16 tháng 03 năm 2021.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO



Nguyễn Ngọc Tuyền
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1629-2018-149-1
Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2022

Phan Đình Dũng
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 4887-2019-149-1

TOA
374
HÀ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		176.620.824.369	140.230.978.593
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	40.193.536.782	42.791.671.827
111	1. Tiền		40.193.536.782	36.791.671.827
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	6.000.000.000
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		50.676.786.427	47.969.233.433
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	04	51.196.513.415	46.443.198.065
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	05	166.250.000	3.328.661.000
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	06	1.205.107.952	576.794.316
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(1.891.084.940)	(2.379.419.948)
140	III. Hàng tồn kho	08	85.666.597.364	49.417.713.380
141	1. Hàng tồn kho		87.156.211.364	49.417.713.380
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.489.614.000)	-
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		83.903.796	52.359.953
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	83.903.796	52.359.953
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		45.344.352.463	47.150.822.009
220	I. Tài sản cố định		43.782.269.559	45.470.916.161
221	1. Tài sản cố định hữu hình	09	43.649.050.094	45.303.496.695
222	- Nguyên giá		132.292.248.664	127.869.907.783
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(88.643.198.570)	(82.566.411.088)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	133.219.465	167.419.466
228	- Nguyên giá		515.461.503	515.461.503
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(382.242.038)	(348.042.037)
260	II. Tài sản dài hạn khác		1.562.082.904	1.679.905.848
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	1.562.082.904	1.679.905.848
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>221.965.176.832</u>	<u>187.381.800.602</u>

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2021

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	346.648.791.851	436.722.285.749
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19	4.969.725.925	4.904.609.948
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		341.679.065.926	431.817.675.801
11	4. Giá vốn hàng bán	20	295.466.831.626	379.770.720.922
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		46.212.234.300	52.046.954.879
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	83.042.176	542.246.025
22	7. Chi phí tài chính	22	85.738.745	97.770.070
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	23	7.914.518.061	12.147.692.565
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	28.367.495.831	29.327.136.831
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		9.927.523.839	11.016.601.438
31	11. Thu nhập khác	25	201.781.882	601.588.363
32	12. Chi phí khác		-	-
40	13. Lợi nhuận khác		201.781.882	601.588.363
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		10.129.305.721	11.618.189.801
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	26	2.025.861.144	2.323.637.962
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>8.103.444.577</u>	<u>9.294.551.839</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	<u>1.685</u>	<u>1.956</u>

Người lập biểu

Nguyễn Trường Định

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hoài Giang

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022

Chủ tịch HĐQT



Tạ Cao Phong

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2021

(Theo phương pháp trực tiếp)


Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		372.951.902.976	408.182.285.909
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(296.018.457.975)	(325.391.326.128)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(41.686.713.210)	(48.021.827.071)
05	4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2.817.637.962)	(1.909.296.066)
06	5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		2.035.417.567	2.063.320.461
07	6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(27.820.995.988)	(24.923.241.613)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		6.643.515.408	9.999.915.492
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(5.072.287.294)	(1.577.113.636)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	273.173.818
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		90.932.586	572.553.083
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(4.981.354.708)	(731.386.735)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	17	(4.260.000.000)	(4.970.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(4.260.000.000)	(4.970.000.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(2.597.839.300)	4.298.528.757
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		42.791.671.827	38.495.035.140
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(295.745)	(1.892.070)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	<u>40.193.536.782</u>	<u>42.791.671.827</u>

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Chủ tịch HĐQT


Nguyễn Trường Định

Nguyễn Thị Hoài Giang

Tạ Cao Phong

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021
và kế hoạch năm 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Căn cứ Kết quả SXKD năm 2021 tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cổ phần 22 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần 22 và các qui định của pháp luật hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2022 - 2027 thông qua phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021 và kế hoạch năm 2022 cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	NĂM 2021	GHI CHÚ
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.129.305.721	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.025.861.144	
3	Lợi nhuận sau thuế	8.103.444.577	
	Phương án phân phối lợi nhuận		
	- Trích quỹ đầu tư phát triển	2.431.033.000	
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.846.411.577	
	- Quỹ thưởng người quản lý	276.000.000	
	- Lợi nhuận để chia cổ tức	3.550.000.000	
	+ Cổ đông Nhà nước	1.822.764.000	
	+ Cổ đông bên ngoài	1.727.236.000	
	Cổ tức được chia	1.000 đ/1cp	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

- Thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước.
- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 10%
- Trích lập các quỹ sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước, chi trả cổ tức, dự kiến trích lập các quỹ cụ thể:

- + Quỹ đầu tư phát triển.
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi.
- + Quỹ thưởng người quản lý.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2022 - 2027 thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Cao Phong

CÔNG TY CỔ PHẦN 22
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số : 205./TTHĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01. tháng 11. năm 2022

TỜ TRÌNH

**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần 22 về thù lao
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần 22 và các qui định của pháp luật hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2022 - 2027 thông qua việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần 22 năm 2022 cụ thể như sau:

Mức trả cố định hàng tháng:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.500.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.500.000 đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị: 1.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.500.000 đồng/tháng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2022 - 2027 thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Cao Phong

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quỹ lương năm 2021 và kế hoạch tiền lương năm 2022

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ban hành ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, góp vốn chi phối của nhà nước;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty;

Công ty CP 22 báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương năm 2021 và xây dựng kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022 như sau:

A – QUỸ LƯƠNG, THÙ LAO, THƯỞNG THỰC HIỆN NĂM 2021:

I - Tổng quỹ lương thực hiện năm 2021: 41.592.889.483 đồng

Bao gồm:

1, Quỹ lương Người quản lý chuyên trách Công ty:

a) Nhân sự quản lý năm 2021 của Công ty gồm: 06 người

1. Chủ tịch HĐQT	: 01 đ/c	4. Kế toán trưởng	: 01 đ/c
2. Tổng Giám đốc	: 01 đ/c	5. Trưởng ban Kiểm soát	: 01 đ/c
3. Phó Tổng Giám đốc	: 01 đ/c	6. Thành viên HĐQT 1	: 01 đ/c

b) Tổng quỹ lương thực hiện:

*) Mức lương bình quân thực hiện năm 2021 = 31.982.117 đồng

Quỹ lương chi trả năm 2021: $31.982.117 \times 6 \times 12 \text{ th} = 2.302.712.400 \text{ đồng}$.

=> Trong đó:

* Quỹ lương của người QL chuyên trách là người đại diện vốn nhà nước:

Nhân sự gồm: 04 người

①. Chủ tịch HĐQT	: 01 đ/c	③. Phó Tổng Giám đốc	: 01 đ/c
②. Tổng Giám đốc	: 01 đ/c	④. Kế toán trưởng	: 01 đ/c

Tổng quỹ lương thực hiện:

- Mức lương bình quân thực hiện năm 2021 = 35.723.069 đồng

- Quỹ lương chi trả năm 2021: $35.723.069 \times 4 \times 12 \text{ th} = 1.714.707.300 \text{ đồng}$.

* Quỹ lương của người QL chuyên trách không phải là người đại diện vốn nhà nước:

Nhân sự gồm: 02 người

①. Trưởng ban Kiểm soát	: 01 đ/c
②. Thành viên HĐQT 1	: 01 đ/c

Tổng quỹ lương thực hiện:

- Mức lương bình quân thực hiện năm 2021 = **24.500.213 đồng**
- Quỹ lương chi trả năm 2021: $24.500.213 \times 2 \times 12 \text{ th} = \mathbf{588.005.100 \text{ đồng}}$.

2, Quỹ thù lao người quản lý không chuyên trách Công ty:

a) Nhân sự quản lý không chuyên trách 2021 của Công ty gồm: **01 người**

1. Thành viên HĐQT 2: 01 đ/c

b) Tổng quỹ lương thực hiện:

*) Mức thù lao BQ tháng thực hiện năm 2021: **3.500.000 đồng/người/tháng**.

Quỹ thù lao chi trả năm 2021 = $3.500.000 \times 12 \text{ th} = \mathbf{42.000.000 \text{ đồng}}$.

=> **Quỹ lương, thù lao của người quản lý Công ty:**

$\Sigma = (1) + (2) = 2.302.712.400 + 42.000.000 = \mathbf{2.344.712.400 \text{ đồng}}$;

Mức lương BQ của người quản lý = $2.344.712.400^d / 7 \text{ ng}/12 \text{ th} = \mathbf{27.913.243^d/\text{ng/th}}$.

3, Quỹ lương người lao động Công ty:

- Lao động thực tế sử dụng bình quân : **306 người**.
- Mức lương BQ : **10.688.501 đồng/người/tháng**.
- Quỹ lương thực hiện năm 2021 : **39.248.177.083 đồng**.

II – Quỹ thưởng thực hiện năm 2021 của người quản lý Công ty:

- Quỹ thưởng của người quản lý: **276.000.000 đồng**.
- Tiền thưởng BQ tháng của người QL = $276.000.000^d / 7 \text{ người} / 12 \text{ tháng} = \mathbf{3.285.715 \text{ đồng/người/tháng}}$.

III – Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2021:

- Quỹ khen thưởng thực hiện năm 2021: **173.100.000 đồng**.
- Quỹ phúc lợi thực hiện năm 2021: **456.422.422 đồng**.

B – QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG KẾ HOẠCH NĂM 2022:

I, Quỹ lương, thù lao, thưởng kế hoạch của người quản lý Công ty:

1, Quỹ lương kế hoạch:

a) **Quỹ lương của người quản lý chuyên trách: 2.337.627.168**

Trong đó:

*** Quỹ lương KH của người quản lý chuyên trách là người đại diện vốn nhà nước:**

Nhân sự gồm: **04 người**

- | | | | |
|------------------|----------|----------------------|----------|
| ①. Chủ tịch HĐQT | : 01 đ/c | ③. Phó Tổng Giám đốc | : 01 đ/c |
| ②. Tổng Giám đốc | : 01 đ/c | ④. Kế toán trưởng | : 01 đ/c |

Tổng quỹ lương thực hiện:

- Mức lương bình quân KH năm 2022 = **36.000.000 đồng**

- Quỹ lương KH năm 2022: $36.000.000 \times 4 \times 12 \text{ th} = \mathbf{1.728.000.000 \text{ đồng}}$.

*** Quỹ lương KH của người QL chuyên trách không phải là người đại diện vốn nhà nước:**

Nhân sự gồm: **02 người**

- | | |
|-------------------------|----------|
| ①. Trưởng ban Kiểm soát | : 01 đ/c |
| ②. Thành viên HĐQT 1 | : 01 đ/c |

Tổng quỹ lương kế hoạch:

- Mức lương bình quân kế hoạch năm 2022 = 25.401.132 đồng
- Quỹ lương kế hoạch năm 2022: 25.401.132 x 2 x 12 th = 609.627.168 đồng.

b) Quỹ thù lao KH của người quản lý không chuyên trách Công ty:

- Nhân sự quản lý không chuyên trách năm 2022 của Công ty gồm: 01 người

1. Thành viên HĐQT 2: 01 đ/c

- Mức thù lao bình quân tháng KH năm 2022 = 5.000.000 đồng/tháng/người.

- Tổng quỹ thù lao KH năm 2022: 5.000.000 x 1ng x 12th = 60.000.000 đồng.

=> **Quỹ lương, thù lao KH năm 2022 của người quản lý Công ty:**

$\Sigma = (a) + (b) = 2.337.627.168 + 60.000.000 = 2.397.627.168$ đồng;

Mức lương BQ của người quản lý = $2.397.627.168^d / 7 \text{ ng}/12 \text{ th} = 28.543.181^d/\text{ng}/\text{th}$.

2, Quỹ thưởng kế hoạch của người quản lý: 07 thành viên

+ Tổng quỹ thưởng KH năm 2022 = 32.467.044 x 1.5 x 6 = 292.203.396 đồng.

+ Tiền thưởng BQ của người quản lý = 3.478.612 đồng/người/tháng.

II – Quỹ lương kế hoạch năm 2022 của người lao động:

- Lao động KH năm 2022: 308 người (Không bao gồm người quản lý).

- Mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2021: 10.850.565 đ/người/tháng.

b) Tổng quỹ tiền lương KH năm 2022 của người lao động: 40.103.689.278 đồng .

III – Quỹ khen thưởng, phúc lợi kế hoạch năm 2022:

- Quỹ khen thưởng kế hoạch năm 2022: 175.000.000 đồng.

- Quỹ phúc lợi kế hoạch năm 2022: 500.000.000 đồng.

C – TỔNG QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, THƯỞNG KẾ HOẠCH NĂM 2022:

1, Tổng quỹ tiền lương, thù lao: 42.501.316.446 đồng (Bốn mươi hai tỷ, năm trăm linh một triệu, ba trăm mười sáu nghìn, bốn trăm bốn mươi sáu đồng).

+ **Trong đó:**

- Quỹ lương của người quản lý chuyên trách : 2.337.627.168 đồng

- Quỹ lương của người quản lý không chuyên trách : 60.000.000 đồng

- Quỹ lương người lao động : 40.103.689.278 đồng

2, Tổng quỹ tiền thưởng của người quản lý: 292.203.396 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu, hai trăm linh ba nghìn, ba trăm chín mươi sáu đồng).

Nơi nhận

- Thủ trưởng BQP;
- Thủ trưởng TCHC;
- Cục Kinh tế;
- Ban Kinh tế - TCHC;
- Lưu VT, KH-TCSX; Th8b.
- Th 8b.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Tạ Cao Phong

CÔNG TY CỔ PHẦN 22
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 203.../TTĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2022

Kính trình: Đại Hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần 22;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 22 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2022 - 2027 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán;

- Có kinh nghiệm, có uy tín về chất lượng kiểm toán và đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và kinh nghiệm;

- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng kiểm toán;

- Không xung đột các quyền và lợi ích hợp pháp khi thực hiện kiểm toán cho Công ty;

- Đã có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lĩnh vực kinh doanh tương tự như Công ty.

2. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị đề xuất đơn vị kiểm toán sau đây là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Cao Phong